

PHÒNG GD&ĐT TÂN LẠC

Tờ số: 1

Số TT	Số BD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm thi	Xếp giải	Môn thi
1	2	3	4	5	6	7	8
1	05A011	NGUYỄN MẠNH CẨM	01/01/96	Tân Lạc, Hòa Bình	45.0	Nhì	Toán
2	05A058	NGUYỄN THANH LOAN	13/04/97	Tân Lạc, Hòa Bình	43.0	Nhì	Toán
3	05A082	ĐOÀN NGỌC SƠN	13/03/96	Tân Lạc, Hòa Bình	42.5	Nhì	Toán
4	05A009	VŨ THỊ LAN ANH	24/07/96	Tân Lạc, Hòa Bình	33.0	K.K	Toán
5	05A012	BÙI ANH CHÂU	13/04/97	Tân Lạc, Hòa Bình	33.5	K.K	Toán
6	05A030	NGUYỄN VĂN HIẾN	14/07/97	Tân Lạc, Hòa Bình	33.0	K.K	Toán
7	05A053	BÙI THỊ BÍCH LIÊN	13/04/97	Tân Lạc, Hòa Bình	34.0	K.K	Toán

KT, GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO *Thư*



PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Quang Ngàn